TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 20-01-2022
V/v "*Ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nguyệt
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Cao Thị Mận
Ông Nguyễn Lương Khoa

- ***Thư ký phiên tòa****:* Ông Phạm Tuấn Hải- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Thanh Tâm– Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 74/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2021/QĐXXST-HNG ngày 21 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Mai Thị Như T – sinh năm 1993 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.
- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Tấn P - sinh năm 1990 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 6, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Mai Thị Như T trình bày:

Chị Mai Thị Như T và anh Huỳnh Tấn P tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 2015. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên cãi vả do tính tình, quan điểm sống không hợp nhau, anh P không có trách nhiệm với gia đình. Đời sống vợ chồng không hạnh phúc dẫn đến tình cảm không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được. Nay chị T yêu cầu được ly hôn với anh P, vì tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn.

Vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Ngọc Thảo U– sinh ngày 03/3/2016. Hiện con chung do chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh P cấp dưỡng cho con chung.

Vợ chồng không có nợ chung, không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Huỳnh Tấn P đã được Tòa án triệu tập nhiều lần, nhưng vẫn không đến Tòa án làm việc, anh P cũng không cung cấp chứng cứ hay trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn về cơ bản đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Bị đơn không chấp hành triệu tập của Tòa án là không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Mai Thị Như T được ly hôn với anh Huỳnh Tấn P; giao con chung Huỳnh Ngọc Thảo U– sinh ngày 03/3/2016 cho chị T nuôi dưỡng. Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Như T và anh Huỳnh Tấn P tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 2015, nên hôn nhân của anh chị được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Chị T cho rằng cuộc sống chung của vợ chồng không có hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên cãi vả do tính tình, quan điểm sống không hợp nhau, anh P không có trách nhiệm với gia đình. Đời sống vợ chồng không hạnh phúc dẫn đến tình cảm không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được. Nay chị T xác định không còn tình cảm vợ chồng và không còn muốn tiếp tục chung sống với anh P, còn anh P thì cũng thờ ơ, không còn quan tâm trong tình cảm đối với chị T, vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Do đó, tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh P đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Nghĩ nên chấp nhận cho chị T được ly hôn với anh P.

[3] Về con chung: Chị T và anh P có 01 con chung tên Huỳnh Ngọc Thảo U– sinh ngày 03/3/2016. Xét cháu U hiện nay đang do chị T trực tiếp nuôi dưỡng, nên chấp nhận giao cháu U cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Chị T không yêu cầu anh P cấp dưỡng cho con, nên không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị T khai vợ chồng không có nợ chung, còn anh P thì không có lời trình bày về nợ chung, nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Các đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết trong một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung, còn anh P thì không có lời trình bày về tài sản chung, nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Các đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết trong một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Chị T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận cho chị Mai Thị Như T được ly hôn với anh Huỳnh Tấn P.

2. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Ngọc Thảo U– sinh ngày 03/3/2016 cho chị Mai Thị Như T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Huỳnh Tấn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết, chị Mai Thị Như T và anh Huỳnh Tấn P được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như yêu cầu về việc cấp dưỡng cho con.

3. Về tài sản chung: Chị Mai Thị Như T không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung, còn anh Huỳnh Tấn P thì không có lời trình bày về tài sản chung, nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Các đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết trong một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

4. Về nợ chung: Chị Mai Thị Như T khai vợ chồng không có nợ chung, còn anh Huỳnh Tấn P thì không có lời trình bày về nợ chung, nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Các đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết trong một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí: Chị Mai Thị Như T phải nộp 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* chị Mai Thị Như T nộp theo biên lai thu số 0004676 ngày 18/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được tính trừ vào án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND xã Xuân Tâm;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Nguyệt